TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2024/HS-ST
Ngày: 08 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan và ông Nhữ Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn L – Sinh năm 1988.

Nơi sinh: Xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Vũ Văn X - sinh năm 1958 và bà Nhữ Thị Hiền L1 - sinh năm 1958; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1994; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 11/2018/QĐ-TA ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Ngày 13/11/2020 chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 1823/GCN-CSCNMT ngày 13/11/2020.

Tạm giữ: Từ ngày 10/01/2024 đến ngày 12/01/2024.

Tạm giam: Từ ngày 12/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Mai Thanh T - Sinh năm 1980 *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn L là người nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 09/01/2024 L đi bộ từ nhà ở thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương ra đường trục xã T đi nhờ xe của người đi đường đến xã T, huyện B để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến xã T, L xuống xe, đi bộ đến khu vực cánh đồng thôn V, xã T gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 1 túi ma túy đá với số tiền 400.000đ. Lăng cất giấu túi ma tuý trong khẩu trang rồi cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ về nhà. Hồi 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trên đường T thuộc thôn V, xã T, huyện B thì bị Công an xã T kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lăng 1 túi nilon kích thước (1,5 x 2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 1 mảnh giấy, 1 khẩu trang. L khai nhận chất tinh thể màu trắng trong túi nilon là ma túy đá L mua về sử dụng. Ngày 10/01/2024, Công an xã T bàn giao Vũ Văn L cùng vật chứng và tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 112/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng thu giữ của Vũ Văn L gửi đến giám định có khối lượng 0,206g là ma túy, loại Methamphetamine. H lại đối tượng giám định 0,158g ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon màu trắng và 1 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật. Methamphetamine - STT 247, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: 0,158g ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon, 1 vỏ phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 1 khẩu trang, 1 mảnh giấy được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để giải quyết trong giai đoạn xét xử.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 14/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn L thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện như Cáo trạng đã nêu, nhất trí với Kết luận giám định và công nhận việc Viện kiểm

sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,158g ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 chiếc khẩu trang màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Vũ Văn L:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai người chứng kiến; kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 20 phút, ngày 09/01/2024, tại đường T, thuộc địa phận thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,206g ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bị Công an xã T, huyện B phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với xã hội và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Quá trình điều tra xác định, bị cáo thực hiện hành vi cất giấu trái phép trên người 0,206g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng do vậy hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo từng được áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc vào năm 2018 và chấp hành xong ngày 13/11/2020.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo L phạm tội nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng thể hiện ý thức coi thường pháp luật do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,158g ma túy loại Methamphetamine là vật cầm lưu hành; 1 vỏ túi nilon màu trắng, 1 vỏ phong bì mẫu vật hoàn lại sau giám định, 1 chiếc khẩu trang màu trắng, 1 mảnh giấy màu trắng có kích thước (6 x 10)cm là vật không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy đối với những vật chứng nêu trên.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn L **15** (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,158g ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định (số vật chứng trên được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ghi số 112/KL-KTHS) và 01 chiếc khẩu trang màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng có kích thước (6 x 10) cm.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 03/4/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Bình Giang (HSNV);
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải